

SỰ PHÁT TRIỂN LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ MỐI QUAN HỆ GIỮA ĐỔI MỚI KINH TẾ VÀ ĐỔI MỚI CHÍNH TRỊ

LÊ MINH QUÂN *

Tóm tắt: Trong gần 30 năm đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn xác định mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị là mối quan hệ cơ bản. Nhận thức của Đảng về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị đã có những phát triển căn bản. Tuy nhiên, khi công cuộc đổi mới càng phát triển theo chiều sâu, thực tiễn càng đặt ra những vấn đề phức tạp và mới mẻ. Điều đó đòi hỏi cần tiếp tục nghiên cứu tổng kết những thành tựu và hạn chế, thuận lợi và khó khăn, phát hiện và lý giải những vấn đề mới để có quan điểm, giải pháp và bước đi thích hợp nhằm giải quyết hợp lý và hiệu quả mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, thúc đẩy công cuộc đổi mới đi lên có ý nghĩa lý luận và thực tiễn. Bài viết góp phần tìm hiểu một số vấn đề đó.

Từ khóa: Đổi mới; lý luận; kinh tế và chính trị; Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị

Đổi mới kinh tế, theo quan điểm của Đảng, là việc chuyển đổi nền kinh tế từ cơ chế tập trung, bao cấp chủ yếu dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và tập thể sang nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường có sự quản lý của Nhà nước và dưới sự lãnh đạo của Đảng theo định hướng xã hội chủ nghĩa (hiện nay gọi là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa). Đó là quá trình chuyển từ nền kinh tế cơ bản là khép kín sang nền kinh tế mở đối với khu vực và thế giới, kết hợp tăng trưởng kinh tế với phát triển

văn hóa, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, từng bước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế tri thức.

Đổi mới chính trị, theo quan niệm của Đảng, là đổi mới tư duy về chủ nghĩa xã hội, về mô hình xây dựng chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội; là đổi mới tổ chức bộ máy và cơ chế vận hành của hệ thống chính trị, nhất là đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, tổ chức và hoạt động của Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội; giữ vững ổn định chính trị; xây dựng và

(*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh.

hoàn thiện nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của nhân dân. Đổi mới chính trị còn là đổi mới tư duy nhằm khắc phục những quan niệm không đúng, làm phong phú những quan niệm đúng về thời đại, về chủ nghĩa xã hội, vận dụng sáng tạo vào phát triển chứ không phải xa rời những nguyên lý của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong quá trình đổi mới, Đảng xác định cần giữ vững ổn định chính trị, điều kiện cho việc đổi mới toàn diện đất nước. Ổn định chính trị là điều kiện cho việc đổi mới và tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong quá trình đổi mới; tuy nhiên, ổn định chính trị không có nghĩa là bảo thủ, trì trệ.

2. Những thành tựu cơ bản trong sự phát triển lý luận của Đảng về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị

Sau gần 30 năm đổi mới từ năm 1986 đến nay, lý luận về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở nước ta, thể hiện tập trung trong nhận thức của Đảng, đã đạt được những thành tựu cơ bản. Đó là:

Thứ nhất, nhận thức của Đảng về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ngày càng đầy đủ hơn.

Về lý luận, Đảng ngày càng nhận thức đầy đủ hơn rằng, mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị được xác định là mối quan hệ quan trọng và cần thiết hàng đầu cần phải giải

quyết trong quá trình đổi mới đất nước.

Mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị luôn được xác định là nội dung quan trọng trong các quan điểm, đường lối và chính sách đổi mới của Đảng và Nhà nước ta trong gần 30 năm qua. Hơn nữa, nhận thức và giải quyết đúng đắn mối quan hệ này là khâu đột phá trong lý luận của Đảng về công cuộc đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Nhận diện và tìm giải pháp giải quyết đúng đắn mối quan hệ này có ý nghĩa quyết định thắng lợi của công cuộc đổi mới. Trong mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị thì chính trị (đường lối, chính sách) giữ vai trò quyết định đối với kinh tế (phát triển kinh tế), chính trị lãnh đạo (định hướng, dẫn dắt) kinh tế trên cơ sở nắm vững những quy luật tất yếu của kinh tế. Trong điều kiện kinh tế thị trường, chính trị lãnh đạo, dẫn dắt kinh tế chủ yếu thông qua chính sách (chính sách công).

Từ những năm đầu của thời kỳ đổi mới, Đảng ta đã nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị. Từ Hội nghị Trung ương 6 khóa VI (tháng 3 năm 1989), Đảng ta xác định: chúng ta tập trung sức làm tốt đổi mới kinh tế, đồng thời từng bước đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của các tổ chức chính trị; không thể tiến hành cải cách hệ thống chính trị một cách vội vã khi chưa đủ căn cứ, mở rộng dân chủ không có giới hạn, không có mục tiêu cụ thể và không đi đôi với tập trung thì dẫn

đến sự mất ổn định về chính trị, gây thiệt hại cho sự nghiệp đổi mới.

Tại Hội nghị Trung ương 7, khóa VI (tháng 8 năm 1989), Đảng ta đã khẳng định rằng: chế độ chính trị của chúng ta là chế độ làm chủ của nhân dân lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng; chúng ta không chấp nhận chủ nghĩa đa nguyên chính trị; không để cho các tổ chức chống đối chủ nghĩa xã hội ra đời và hoạt động; không coi việc thực hiện chính sách kinh tế nhiều thành phần là thực hiện chủ trương đa nguyên về kinh tế.

Đại hội VII của Đảng (1991) xác định: phải tập trung sức làm tốt đổi mới kinh tế, đáp ứng những đòi hỏi cấp bách của nhân dân về đời sống, việc làm và các nhu cầu xã hội khác, xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, coi đó là điều kiện quan trọng để tiến hành thuận lợi đổi mới trong lĩnh vực chính trị; đồng thời với đổi mới kinh tế, phải từng bước đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động của hệ thống chính trị, phát huy ngày càng tốt quyền làm chủ và năng lực sáng tạo của nhân dân trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Từ kinh nghiệm kết hợp đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị sau hơn 10 năm đổi mới, Đại hội VIII của Đảng (1996) khẳng định: kết hợp chặt chẽ ngay từ đầu đổi mới kinh tế với đổi mới chính trị, lấy đổi mới kinh tế làm trọng tâm, đồng thời từng bước đổi mới chính trị. Hơn nữa, từ Đại hội VIII, Đảng xác định đất nước ta đã chuyển sang chặng đường

mới - chặng đường đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phấn đấu đến năm 2020 cơ bản trở thành một nước công nghiệp.

Đại hội IX của Đảng (2001) xác định: đổi mới toàn diện, đồng bộ và triệt để với những bước đi, hình thức và cách làm phù hợp; có những điều chỉnh, bổ sung và phát triển cần thiết về chủ trương, phương pháp, biện pháp; tìm và lựa chọn những giải pháp mới, linh hoạt, sáng tạo, nhạy bén nắm bắt cái mới, tận dụng thời cơ, khắc phục sự trì trệ, làm chuyển biến tình hình.

Sau 20 năm đổi mới, Đại hội X của Đảng (2006) xác định: đổi mới toàn diện, đồng bộ, có kế thừa, có bước đi, hình thức và cách làm phù hợp; phải đổi mới từ nhận thức, tư duy đến hoạt động thực tiễn, từ kinh tế, chính trị, đối ngoại đến tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ hoạt động lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đến hoạt động cụ thể trong từng bộ phận của hệ thống chính trị; đổi mới tất cả các mặt của đời sống xã hội nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm, có những bước đi thích hợp; bảo đảm sự gắn kết chặt chẽ và đồng bộ giữa phát triển kinh tế, xây dựng Đảng và phát triển văn hóa.

Đại hội XI của Đảng (2011) tiếp tục đưa ra quan điểm về việc giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị. Theo đó, đổi mới chính trị phải đồng bộ với đổi mới kinh tế theo lộ trình thích hợp, trọng tâm là hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ

nghĩa, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, mở rộng dân chủ trong Đảng và trong xã hội gắn với tăng cường kỷ luật, kỷ cương.

Thứ hai, đổi mới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước trong việc giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị có những chuyển biến căn bản.

Trong việc giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị, đã khắc phục ngày càng triệt để hơn những quan niệm và cách làm đã tồn tại trong hàng thập kỷ như: nhấn mạnh quá mức vai trò của chính trị đối với kinh tế; xem chính trị là yếu tố quyết định kinh tế và mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; nhận thức một cách giản đơn về tác động của chính trị đối với kinh tế; chính trị can thiệp quá sâu vào các quá trình kinh tế; chính trị tác động đến kinh tế chủ yếu bằng hệ thống mệnh lệnh hành chính, chủ quan của cơ quan lãnh đạo, quản lý các cấp; quan liêu hóa, hành chính hóa bộ máy Đảng; cửa quyền, công kênh hóa bộ máy nhà nước.

Đã có những chuyển biến căn bản về đổi mới sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý Nhà nước từ trực tiếp bằng kế hoạch, hiện vật thành lãnh đạo, quản lý bằng chính sách; từ chỉ huy, điều hành trực tiếp thành quản lý, điều tiết một cách gián tiếp; từng bước chuyển sang lãnh đạo, quản lý bằng chính sách; tạo môi trường dân chủ, tự do, chủ động, tự chịu trách nhiệm cho người sản xuất,

kinh doanh; thay đổi phương thức tác động của chính trị đối với kinh tế thông qua vai trò của thể chế, chính sách,...

Nhìn tổng thể, chúng ta đã kết hợp tương đối hài hòa giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị; giữ vững ổn định chính trị, sự lãnh đạo của Đảng để làm cơ sở chính trị cho đổi mới kinh tế; đổi mới không phải bắt đầu từ việc đổi mới trong lĩnh vực chính trị, cũng không đồng thời đổi mới ngay lập tức cả hai lĩnh vực chính trị và kinh tế. Vấn đề là ở chỗ, định hướng chính trị ngày càng rõ ràng cho sự phát triển kinh tế; chính sách chuyển đổi cơ chế và cơ cấu kinh tế ngày càng phù hợp với yêu cầu khách quan của thực tiễn; tạo tiền đề cho việc giải phóng sức sản xuất xã hội, tạo ra tăng trưởng kinh tế, nâng cao thể và lực của đất nước; phát huy tinh thần sáng tạo, tính tích cực chính trị của nhân dân.

3. Những vấn đề đặt ra về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị

Bên cạnh những thành tựu đạt được như trên vẫn còn những vấn đề đặt ra về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị hiện nay cần tiếp tục nghiên cứu. Đó là:

Thứ nhất, cần làm rõ hơn yêu cầu của đổi mới chính trị và đổi mới kinh tế hiện nay.

Cần làm rõ mối quan hệ giữa xây dựng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xây dựng thể chế chính trị dân chủ xã hội chủ nghĩa; mối quan hệ giữa kinh tế thị trường với

“chính trị nghị trường”; cơ chế để các sinh hoạt của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng công khai, minh bạch và đề cao trách nhiệm giải trình trước nhân dân. Sự đa dạng, phong phú và phức tạp của đời sống kinh tế ngày càng được thể hiện qua tính sôi nổi, thậm chí quyết liệt trong các sinh hoạt chính trị. Các cơ quan dân cử, nhất là Quốc hội và hội đồng nhân dân các cấp,... cần trở thành diễn đàn trao đổi, tranh luận công khai, thẳng thắn và có trách nhiệm của xã hội. Chính trị, hệ thống chính trị, với tính cách là sự biểu hiện tập trung của kinh tế, cần có những chuyển biến phù hợp với nền kinh tế thị trường. Do đặc điểm của nền kinh tế thị trường quy định, chính trị trong điều kiện nền kinh tế thị trường ở nước ta đáp ứng những yêu cầu mới về tính dân chủ, tính cạnh tranh, tính công khai minh bạch và trách nhiệm giải trình,...

Cần làm rõ sự trì trệ hiện nay trong đổi mới chính trị đang cản trở sự phát triển của kinh tế; sự chưa tương đồng giữa đổi mới chính trị và đổi mới kinh tế. Tư duy bao cấp đã được xóa bỏ kể từ khi chúng ta chuyển sang nền kinh tế thị trường và ngày càng được khắc phục một cách triệt để trong kinh tế, nhưng lối tư duy này vẫn tồn tại trong chính trị, thể hiện trong nhiều lĩnh vực hoạt động của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội, từ công tác tổ chức, cán bộ đến công tác tư tưởng, trong đó có nghiên cứu lý luận,... Tư duy nhiệm kỳ cũng ảnh hưởng tiêu cực đến đổi mới

kinh tế, đổi mới chính trị và mối quan hệ giữa chúng.

Thứ hai, cần làm rõ hơn tính cấp thiết của việc đổi mới chính trị để đáp ứng những yêu cầu của đổi mới kinh tế hiện nay.

Từ khi bắt đầu công cuộc đổi mới, nhiều đổi mới chính trị (nhất là đổi mới tư duy, tư duy kinh tế, tư duy chính sách,...) đã được thực hiện do yêu cầu khách quan, bức thiết của kinh tế và đời sống nhân dân đặt ra. Tư duy mới về kinh tế của Đảng và Nhà nước đã tạo ra những chuyển biến tích cực cho phát triển kinh tế với những thành tựu như: xóa bỏ cơ chế tập trung, quan liêu và bao cấp để chuyển sang kinh tế thị trường; giải phóng những năng lực sản xuất của xã hội; tạo ra tăng trưởng cao trong nhiều năm liên tục; nước ta ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội và tình trạng nước kém phát triển, trở thành nước có mức thu nhập trung bình (ở mức thấp),...

Những đổi mới chính trị ở thời điểm và giai đoạn đầu của công cuộc đổi mới chủ yếu vẫn là những giải pháp có tính tình thế, đáp ứng những yêu cầu bức xúc và trực tiếp của xã hội. Do thiếu những cơ sở lý luận và thực tiễn, những đổi mới chính trị (và cả đổi mới kinh tế) khi bắt đầu đổi mới vẫn thiếu tầm nhìn, nhất là tầm nhìn có tính chiến lược. Cho đến nay, về cơ bản chúng ta vẫn chịu ảnh hưởng của lối tư duy và giải pháp có tính tình thế ấy. Trong đổi mới kinh tế và chính trị, đến nay chúng ta vẫn khó

khăn, lúng túng trong việc thiết kế mô hình tăng trưởng; trong thực tế vẫn còn “những phân biệt” đối với kinh tế tư nhân, vấn đề cao kinh tế nhà nước và chưa có lời giải xác đáng, kịp thời cho kinh tế nhà nước, nhất là trong điều kiện hội nhập và cạnh tranh quốc tế như hiện nay.

Đổi mới kinh tế, đổi mới chính trị và mối quan hệ giữa chúng hiện nay đòi hỏi một tầm nhìn mới, một chất lượng mới, khó khăn và phức tạp hơn nhiều so với giai đoạn đổi mới đã qua. Về chính trị, giai đoạn đổi mới hiện nay đang đòi hỏi những đổi mới căn bản trong lý luận, trong tổng kết thực tiễn làm cơ sở cho việc đổi mới về dài hạn. Dân chủ, pháp quyền, kiểm soát quyền lực,... vẫn là những vấn đề mới mẻ và phức tạp đối với chúng ta. Về kinh tế, giai đoạn đổi mới hiện nay đang đòi hỏi những cơ sở lý luận và thực tiễn cho việc xây dựng và hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường.

Trong giai đoạn đầu của thời kỳ đổi mới, đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị chủ yếu được bắt đầu từ cơ sở, từ nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Từ khoán trong nông nghiệp (kinh tế) đến quy chế dân chủ ở cơ sở (chính trị) đều xuất phát từ cơ sở, từ nông nghiệp, nông thôn và nông dân. Nói cách khác, đổi mới kinh tế và chính trị ở nước ta cho đến nay chủ yếu được tiến hành từ dưới lên (từ cơ sở lên Trung ương). Trong điều kiện hiện nay, đổi mới nói chung và đổi mới kinh tế và chính trị nói riêng cần được đẩy mạnh từ trên xuống (từ Trung ương xuống địa phương và cơ

sở). Theo đó, giai đoạn đổi mới hiện nay đòi hỏi phải có những chuyển biến một cách đồng bộ từ Trung ương xuống địa phương và cơ sở. Những chủ trương, chính sách đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị từ cơ sở đến nay không đủ khả năng làm chuyển biến (đổi mới) toàn bộ hệ thống. Kết luận của Hội nghị Trung ương 7 (Khóa XI) về một số vấn đề tiếp tục đổi mới và hoàn thiện hệ thống chính trị từ Trung ương đến cơ sở một lần khẳng định rằng, đổi mới kinh tế cần tiến hành đồng bộ với đổi mới thể chế kinh tế. Đổi mới và hoàn thiện hệ thống chính trị, với những yêu cầu và nội dung cụ thể, nhằm thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và là nhân tố đảm bảo thắng lợi của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Thứ ba, cần làm rõ hơn những yếu tố thúc đẩy và những yếu tố cản trở đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị.

Để giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở nước ta, cần lý giải tại sao đổi mới chính trị (từ tổ chức và phương thức hoạt động của bộ máy và cán bộ đến cơ chế, chính sách) vẫn chậm hơn so đổi mới kinh tế và chưa đáp ứng được yêu cầu của đổi mới kinh tế; hơn nữa, còn kìm hãm sự phát triển kinh tế. Cần nhận diện một cách cụ thể những yếu tố thúc đẩy (tác động thuận chiều) những yếu tố cản trở (tác động trái chiều), đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị.

Cần nhận diện những biểu hiện cụ thể (nội dung, hình thức, phương thức, phương tiện, công cụ,...) của sự tác động biện chứng giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị trong giai đoạn hiện nay và những năm tới. Cần làm rõ những nét đặc thù trong đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở nước ta hiện nay và những năm tới.

Thứ tư, cần làm rõ hơn các giai đoạn và bước đi của đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị.

Từ khi bắt đầu đổi mới đến nay, đổi mới kinh tế được xác định là nhiệm vụ trung tâm, đổi mới chính trị Đảng là nhiệm vụ then chốt của công cuộc đổi mới. Tính trọng tâm của đổi mới chính trị hiện nay thể hiện ở sự ưu tiên, ở những khâu đột phá trong đổi mới chính trị (từ xác định mục tiêu, con đường đi lên chủ nghĩa xã hội đến đổi mới tổ chức bộ máy và cán bộ, xây dựng và hoàn thiện các cơ chế kiểm soát quyền lực trong Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và trong xã hội). Tính trọng tâm của đổi mới chính trị còn thể hiện ở chỗ cách đặt vấn đề, mục tiêu, nhiệm vụ, phương châm và giải pháp cho đổi mới chính trị có hệ thống, có luận cứ khoa học, khắc phục cách làm có tính tình thế trước đây. Tuy vậy, tính trọng tâm của đổi mới chính trị có thể chỉ có tính giai đoạn, vì xét đến cùng đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị phải cùng phát triển nhịp nhàng và tương hỗ lẫn nhau.

Thứ năm, cần làm rõ hơn nguyên tắc và phương pháp giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị.

Nguyên tắc và phương pháp giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị là gì? Đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị làm tiền đề và điều kiện, mục tiêu và động lực cho nhau như thế nào? Có phải, để giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị thì phải đảm bảo sự phát triển đồng bộ của cả kinh tế và chính trị; phải ưu tiên chính trị so với kinh tế trong những điều kiện cụ thể?

Tài liệu tham khảo

1. Lưu Văn An (2010), “Quá trình nhận thức của Đảng về mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở Việt Nam”, Tạp chí *Lý luận chính trị và Truyền thống*, số 3.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (1986, 1991, 1996, 2001, 2006, 2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, VII, VIII, IX, X, XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Học viện Báo chí và Tuyên truyền - FES (2009), *Chính trị và phát triển bền vững trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế - Những vấn đề lý luận và thực tiễn* (Kỷ yếu khoa học Hội thảo quốc tế), Hà Nội.
4. Ngô Quang Minh (2013), “Những phát triển lý luận của Đảng về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và một số vấn đề đang đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu”, Tạp chí *Kinh tế và Quản lý*, số 8.
5. Dương Xuân Ngọc (Chủ biên) (2010), *Quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị - từ nhận thức đến thực tiễn*, Nxb Chính trị - Hành chính, Hà Nội.
6. Nguyễn Viết Thảo (2008), “Quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam”, Tạp chí *Lý luận chính trị*, số 5.

